

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH CHÁNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 796/2024/DS-ST
Ngày: 27/09/2024
V/v: *Tranh chấp hợp đồng tín dụng*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH – TP. HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Cơ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Huy Hoàng.
2. Bà Võ Thị Thanh Thảo.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đào Văn Long – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh tham gia phiên tòa: Ông **Trần Văn Đăng** – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 09 năm 2024, tại phòng xử án của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 586/2024/TLST-DS ngày 02/7/2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 760/2024/QĐXXST-DS ngày 02/08/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 628/2024/QĐST-DS ngày 29/08/2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty tài chính TNHH MTV MIRAE ASSET (VN); địa chỉ: 91 Pasteur, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông JIN SEHWAN – Chức vụ: chủ tịch hội đồng thành viên.

Bên nhận ủy quyền: Công ty Luật TNHH MTV TRON NIỀM TIN; địa chỉ: Phòng 401, tầng 4, Tòa nhà số 739/49/1 Trần Xuân Soạn, Phường Tân Hưng, Quận 7, Tp. Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Lan Anh, sinh năm 2000; địa chỉ: Phòng 401, tầng 4, Tòa nhà số 739/49/1 Trần Xuân Soạn, Phường Tân Hưng, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. (theo Giấy ủy quyền lập ngày 01/03/2024).

- Bị đơn: Bà Trần Thị Kim T, sinh năm 1987; Địa chỉ: A8/19A, tổ 8A, ấp 1 (nay là ấp 2), xã Tân K, huyện Bình Ch, Thành phố H.

(Bà Nguyễn Thị Lan Anh có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; Bà Trần Thị Kim T vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, các bản tự khai, biên bản về việc không tiến hành hòa giải được - nguyên đơn Công ty tài chính TNHH MTV MIRAE ASSET (VN) có người đại diện theo ủy quyền là bà Nguyễn Thị Lan Anh trình bày:

Ngày 08/04/2022, Công ty tài chính TNHH MTV MIRAE ASSET (VN) ký Hợp đồng tín dụng số: 3046093 về việc cấp tín dụng cho Bà Trần Thị Kim T với khoản vay trị giá: 31.980.000 đồng, lãi suất 45%/năm. Sau khi hợp đồng được ký kết, công ty đã giải ngân đúng quy định trong Hợp đồng tín dụng cho Bà Trần Thị Kim T, số tiền giải ngân được chuyển vào tài khoản cá nhân của Bà Trần Thị Kim T. Theo hợp đồng tín dụng, Bà Trần Thị Kim T có trách nhiệm, nghĩa vụ thanh toán trả góp hàng tháng với số tiền là: 1.634.536 đồng trong kỳ hạn 36 tháng, kể từ ngày 10/05/2022 đến ngày 10/04/2025 cho Công ty tài chính TNHH MTV MIRAE ASSET (VN).

Kể từ ngày được giải ngân đến nay Bà Trần Thị Kim T chỉ mới thanh toán trả góp cho Công ty tài chính TNHH MTV MIRAE ASSET (VN) được 13 kỳ với tổng số tiền đã thanh toán là 21.405.432 đồng. Ngày Bà Trần Thị Kim T vi phạm nghĩa vụ thanh toán là ngày 12/05/2023. Do Bà Trần Thị Kim T vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Công ty tài chính TNHH MTV MIRAE ASSET (VN) đã chuyển khoản nợ gốc của Bà Trần Thị Kim T sang nợ quá hạn kể từ ngày 12/5/2023.

Công ty tài chính TNHH MTV MIRAE ASSET (VN) đã gửi thông báo nhắc nợ nhưng Bà Trần Thị Kim T vẫn cố tình không thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho Công ty tài chính TNHH MTV MIRAE ASSET (VN).

Do đó, Công ty tài chính TNHH MTV MIRAE ASSET (VN) yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh giải quyết:

Buộc Bà Trần Thị Kim T thanh toán toàn bộ khoản vay cho Công ty tài chính TNHH MTV MIRAE ASSET (VN) tổng số tiền tạm tính đến ngày 27/09/2024 là: 42.866.474 đồng (trong đó: số nợ gốc còn lại chưa thanh toán là: 24.731.790 đồng; tiền lãi trong hạn là: 11.103.134 đồng; tiền lãi quá hạn là: 6.183.769 đồng; số tiền lãi chậm trả là: 847.781 đồng). Đồng thời, thanh toán khoản lãi, phí phát sinh từ ngày 28/09/2024 cho đến khi hoàn tất các khoản nợ nêu trên theo lãi suất quy định tại Hợp đồng.

Bị đơn Bà Trần Thị Kim T đã được Tòa án tổng đạt, niêm yết hợp lệ các văn bản do Tòa án triệu tập, thông báo nhưng vẫn vắng mặt trong suốt quá trình Tòa án tiến hành các thủ tục tố tụng để giải quyết vụ án, không thể hiện ý kiến trước yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Do đó, Tòa án căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ do phía nguyên đơn cung cấp, quy định của pháp luật để giải quyết vắng mặt Bà Trần Thị Kim T là phù hợp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn Công ty tài chính TNHH MTV MIRAE ASSET (VN) khởi kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng đối với bị đơn Bà Trần Thị Kim T, Bà Trần Thị Kim T có nơi cư trú tại địa chỉ: A8/19A, tổ 8A, ấp 1, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh nên căn cứ theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự:

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Công ty tài chính TNHH MTV MIRAE ASSET (VN) là bà Nguyễn Thị Lan Anh có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; Bị đơn Bà Trần Thị Kim T đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là bà Nguyễn Thị Lan Anh và bị đơn Bà Trần Thị Kim T theo quy định tại các Điều 227, Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về thời hiệu khởi kiện của vụ án: Do không có đương sự nào đề nghị áp dụng thời hiệu, căn cứ quy định tại Điều 184 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án không xem xét về thời hiệu đối với vụ kiện này.

[4] Về áp dụng pháp luật: Do giao dịch dân sự của các bên đương sự đang thực hiện có nội dung và hình thức phù hợp với quy định của Bộ luật dân sự năm 2015 nên Tòa án áp dụng Bộ luật dân sự năm 2015 để giải quyết vụ án.

[5] Xét thấy các tài liệu chứng cứ do nguyên đơn cung cấp mà bị đơn không có phản đối do đó căn cứ theo quy định tại Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì nguyên đơn không cần phải chứng minh cho yêu cầu của mình là có căn cứ và hợp pháp. Mặt khác, theo quy định tại khoản 2 và khoản 4 Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì đương sự phản đối yêu cầu của người khác đối với mình phải chứng minh sự phản đối đó là có căn cứ và phải đưa ra chứng cứ để chứng minh. Đương sự có nghĩa vụ đưa ra chứng cứ để chứng minh mà không đưa ra được chứng cứ hoặc không đưa ra đầy đủ chứng cứ thì phải chịu hậu quả của việc không chứng minh được hoặc chứng minh không đầy đủ đó. Bà Trần Thị Kim T vắng mặt không lý do trong suốt quá trình giải quyết vụ án nên Bà Trần Thị Kim T từ bỏ nghĩa vụ chứng minh của mình.

[6] Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp để xét xử vụ án là phù hợp với quy định của pháp luật. Theo nội dung hợp đồng mà phía nguyên đơn cung cấp và lời trình bày của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là bà Nguyễn Thị Lan Anh thì ngày 08/4/2022, Công ty tài chính TNHH MTV MIRAE ASSET (VN) ký Hợp đồng tín dụng số: 3046093 về việc cấp tín dụng cho Bà Trần Thị Kim T với khoản vay trị giá 31.980.000đồng, lãi suất 45%/năm. Sau khi hợp đồng được ký kết, công ty đã giải ngân đúng quy định trong Hợp đồng tín dụng cho Bà Trần Thị Kim T, số tiền giải ngân được chuyển

vào tài khoản cá nhân của Bà Trần Thị Kim T. Theo hợp đồng tín dụng, Bà Trần Thị Kim T có trách nhiệm, nghĩa vụ thanh toán trả góp hàng tháng với số tiền là 1.634.536 đồng trong kỳ hạn 36 tháng, kể từ ngày 10/5/2022 đến ngày 10/4/2025 cho Công ty tài chính TNHH MTV MIRAE ASSET (VN).

Kể từ ngày được giải ngân đến nay Bà Trần Thị Kim T chỉ mới thanh toán trả góp cho Công ty tài chính TNHH MTV MIRAE ASSET (VN) được 13 kỳ với số tiền là 21.405.432 đồng. Như vậy, nội dung hợp đồng mà các bên xác lập thể hiện sự thỏa thuận tự nguyện của các bên và không trái quy định pháp luật nên có hiệu lực, phù hợp với các quy định tại Điều 117 và Điều 463 của Bộ Luật dân sự năm 2015.

Bà Trần Thị Kim T vi phạm nghĩa vụ thanh toán kể từ ngày 12/5/2023. Mặc dù phía Ngân hàng đã nhiều lần làm việc, nhắc nhở nhưng Bà Trần Thị Kim T vẫn không có thiện chí trả nợ. Do Bà Trần Thị Kim T vi phạm nghĩa vụ thanh toán (tại Phần B: Hợp đồng tín dụng, Mục 8. Thanh toán nợ gốc, tiền lãi và các nghĩa vụ tài chính khác của bản đề nghị vay vốn kèm hợp đồng tín dụng) nên ngày 12/5/2023 Công ty tài chính TNHH MTV MIRAE ASSET (VN) đã chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn (Phần B: Hợp đồng tín dụng, Mục 8.3 Trả nợ trễ hạn của bản đề nghị vay vốn kèm hợp đồng tín dụng).

Tính đến ngày 27/09/2024, Bà Trần Thị Kim T còn nợ Công ty tài chính TNHH MTV MIRAE ASSET (VN) các khoản sau: số nợ gốc còn lại chưa thanh toán là: 24.731.790 đồng; tiền lãi trong hạn là: 11.103.134 đồng; tiền lãi quá hạn là: 6.183.769 đồng; số tiền lãi chậm trả là: 847.781 đồng, tổng cộng là: 42.866.474 đồng.

Số tiền lãi quá hạn được tính trên số tiền nợ gốc: 24.731.790 đồng với lãi suất quá hạn là 45%/năm x 150%) từ ngày Công ty tài chính TNHH MTV MIRAE ASSET (VN) chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn cho đến hiện tại. Công ty tài chính TNHH MTV MIRAE ASSET (VN) đã chuyển toàn bộ dư nợ tại thời điểm này là 24.731.790 đồng làm nợ gốc, áp dụng lãi suất nợ quá hạn là 150% của lãi suất được công bố và áp dụng tại thời điểm hiện tại.

Nay Công ty tài chính TNHH MTV MIRAE ASSET (VN) đề nghị Tòa giải quyết những vấn đề sau đây đối với bị đơn Bà Trần Thị Kim T:

Buộc Bà Trần Thị Kim T phải trả ngay một lần cho Công ty tài chính TNHH MTV MIRAE ASSET (VN) tổng số tiền tạm tính đến ngày 27/09/2024 là: 42.866.474 đồng (trong đó: số nợ gốc còn lại chưa thanh toán là: 24.731.790 đồng; tiền lãi trong hạn là: 11.103.134 đồng; tiền lãi quá hạn là: 6.183.769 đồng; số tiền lãi chậm trả là: 847.781 đồng).

Bà Trần Thị Kim T có trách nhiệm thanh toán khoản lãi phát sinh từ ngày 28/09/2024 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng.

Hội đồng xét xử xét thấy, bị đơn Bà Trần Thị Kim T vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng; yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và tài liệu chứng cứ chứng minh cho yêu cầu khởi kiện đã được Tòa án thông báo cho Bà Trần Thị Kim T biết nhưng đến tại phiên tòa hôm nay Bà Trần Thị Kim T không có văn bản gì thể hiện ý kiến của mình về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[7] Căn cứ vào giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 3046093 ngày đề nghị vay 07/04/2022 của Bà Trần Thị Kim T ký với nội dung yêu cầu Công ty tài chính TNHH MTV MIRAE ASSET (VN) cho vay với hạn mức tín dụng là 31.980.000 đồng. Từ giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 3046093 ngày đề nghị vay 07/04/2022 của Bà Trần Thị Kim T, Công ty tài chính TNHH MTV MIRAE ASSET (VN) đã giải ngân cho Bà Trần Thị Kim T vay với hạn mức tín dụng là 31.980.000 đồng (ba mươi một triệu chín trăm tám mươi nghìn đồng). Quá trình thực hiện hợp đồng, nhiều lần Công ty tài chính TNHH MTV MIRAE ASSET (VN) yêu cầu Bà Trần Thị Kim T thanh toán nợ nhưng Bà Trần Thị Kim T không thực hiện, do đó ngày 12/5/2023, Công ty tài chính TNHH MTV MIRAE ASSET (VN) đã chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn.

[8] Căn cứ vào các điều khoản thỏa thuận tại giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 3046093 ngày đề nghị vay 07/04/2022 ký giữa Bà Trần Thị Kim T với Công ty tài chính TNHH MTV MIRAE ASSET (VN) và căn cứ vào quy định tại Khoản 1 Điều 466 của Bộ luật dân sự năm 2015 và các Điều 91 và Điều 95 và 98 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, Khoản 4 Điều 13, khoản 5 Điều 14 Thông tư số 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Ngân hàng nhà nước Việt Nam quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng, chi nhánh Ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng, đối chiếu quy định như trên thì yêu cầu của Công ty tài chính TNHH MTV MIRAE ASSET (VN) buộc Bà Trần Thị Kim T phải trả ngay một lần cho Công ty tài chính TNHH MTV MIRAE ASSET (VN) tổng số tiền tạm tính đến ngày 27/09/2024 là: 42.866.474 đồng (trong đó: số nợ gốc còn lại chưa thanh toán là: 24.731.790 đồng; tiền lãi trong hạn là: 11.103.134 đồng; tiền lãi quá hạn là: 6.183.769 đồng; số tiền lãi chậm trả là: 847.781 đồng), Bà Trần Thị Kim T có trách nhiệm thanh toán khoản lãi phát sinh từ ngày 28/09/2024 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng, là có căn cứ, Hội đồng xét xử xét thấy có cơ sở chấp nhận.

[9] Từ những phân tích và nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc Bà Trần Thị Kim T phải trả ngay một lần cho Công ty tài chính TNHH MTV MIRAE ASSET (VN) tổng số tiền tạm tính đến ngày 27/09/2024 là: 42.866.474 đồng (bốn mươi hai triệu tám trăm sáu mươi sáu nghìn bốn trăm bảy mươi bốn đồng) trong đó: số nợ gốc còn lại chưa thanh toán là:

24.731.790đồng; tiền lãi trong hạn là: 11.103.134 đồng; tiền lãi quá hạn là: 6.183.769đồng; số tiền lãi chậm trả là: 847.781 đồng).

[10] Căn cứ Điều 13 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 có quy định “Đối với trường hợp chậm thực hiện nghĩa vụ trong hợp đồng mà các bên có thỏa thuận về việc trả lãi thì quyết định kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật”. Do đó, yêu cầu của nguyên đơn Công ty tài chính TNHH MTV MIRAE ASSET (VN) về việc buộc Bà Trần Thị Kim T tiếp tục chịu lãi phát sinh sau khi xét xử là có cơ sở chấp nhận.

[11] Về án phí: Theo quy định tại khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bị đơn Bà Trần Thị Kim T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là: 2.143.324 đồng (hai triệu một trăm bốn mươi ba nghìn ba trăm hai mươi bốn đồng); nguyên đơn Công ty tài chính TNHH MTV MIRAE ASSET (VN) được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 91, khoản 2 Điều 92, khoản 1 Điều 147, Điều 227, Điều 228 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 117, Điều 463; Khoản 1 Điều 466; Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 91 và Điều 95 và Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Áp dụng Khoản 4 Điều 13, khoản 5 Điều 14 Thông tư số 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Ngân hàng nhà nước Việt Nam quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng, chi nhánh Ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng.

Áp dụng Điều 26 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi bổ sung năm 2014);

Áp dụng Điều 13 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao;

Áp dụng Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là Công ty tài chính TNHH MTV MIRAE ASSET (VN) đối với bị đơn là Bà Trần Thị Kim T về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng.

2. Buộc bị đơn Bà Trần Thị Kim T có trách nhiệm thanh toán cho nguyên đơn Công ty tài chính TNHH MTV MIRAE ASSET (VN) tổng cộng số tiền là: 42.866.474 đồng (bốn mươi hai triệu tám trăm sáu mươi sáu nghìn bốn trăm bảy mươi bốn đồng) trong đó: số nợ gốc còn lại chưa thanh toán là: 24.731.790 đồng; tiền lãi trong hạn là: 11.103.134 đồng; tiền lãi quá hạn là: 6.183.769 đồng; số tiền lãi chậm trả là: 847.781 đồng), trả một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (ngày 28/09/2024) Bà Trần Thị Kim T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

3.1. Bị đơn Bà Trần Thị Kim T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là: 2.143.324 đồng (hai triệu một trăm bốn mươi ba nghìn ba trăm hai mươi bốn đồng).

3.2. Hoàn lại cho nguyên đơn Công ty tài chính TNHH MTV MIRAE ASSET (VN) số tiền tạm ứng án phí là: 855.321 đồng (tám trăm năm mươi lăm nghìn ba trăm mười hai đồng) theo biên lai thu số: 0004215 ngày 26/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh.

4. Về quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc được niêm yết theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Bình Chánh;
- Chi cục THADS huyện Bình Chánh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lê Văn Cơ



**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH CHÁNH
TP. HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút ngày 27/09/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình chánh, Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Văn Cơ**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Vũ Huy Hoàng**.
2. Bà **Võ Thị Thanh Thảo**.

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số 586/2024/TLST-DS ngày 02 tháng 7 năm 2024 về việc: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” giữa:

- Nguyên đơn: Công ty tài chính TNHH MTV MIRAE ASSET (VN); địa chỉ: 91 Pasteur, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông JIN SEHWAN – Chức vụ: chủ tịch hội đồng thành viên.

Bên nhận ủy quyền: Công ty Luật TNHH MTV TRỌN NIỀM TIN; địa chỉ: Phòng

401, tầng 4, Tòa nhà số 739/49/1 Trần Xuân Soạn, Phường Tân Hưng, Quận 7, Tp. Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Lan Anh, sinh năm 2000; địa chỉ: Phòng 401, tầng 4, Tòa nhà số 739/49/1 Trần Xuân Soạn, Phường Tân Hưng, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. (theo Giấy ủy quyền lập ngày 01/03/2024).

- Bị đơn: Bà Trần Thị Kim T, sinh năm 1987; Địa chỉ: A8/19A, tổ 8A, ấp 1 (nay là ấp 2), xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 91, khoản 2 Điều 92, khoản 1 Điều 147, Điều 227, Điều 228 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 117, Điều 463; Khoản 1 Điều 466; Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 91 và Điều 95 và Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Áp dụng Khoản 4 Điều 13, khoản 5 Điều 14 Thông tư số 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Ngân hàng nhà nước Việt Nam quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng, chi nhánh Ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng.

Áp dụng Điều 26 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi bổ sung năm 2014);

Áp dụng Điều 13 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao;

Áp dụng Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là Công ty tài chính TNHH MTV MIRAE ASSET (VN) đối với bị đơn là Bà Trần Thị Kim T về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng.

2. Buộc bị đơn là Bà Trần Thị Kim T có trách nhiệm thanh toán cho nguyên đơn Công ty tài chính TNHH MTV MIRAE ASSET (VN) tổng cộng số tiền là: 42.866.474 đồng (bốn mươi hai triệu tám trăm sáu mươi sáu nghìn bốn trăm bảy mươi bốn đồng) trong đó: số nợ gốc còn lại chưa thanh toán là: 24.731.790 đồng; tiền lãi trong hạn là: 11.103.134 đồng; tiền lãi quá hạn là: 6.183.769 đồng; số tiền

lãi chậm trả là: 847.781 đồng), trả một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (ngày 28/09/2024) Bà Trần Thị Kim T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

3.1. Bị đơn Bà Trần Thị Kim T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là: 2.143.324 đồng (hai triệu một trăm bốn mươi ba nghìn ba trăm hai mươi bốn đồng).

3.2. Hoàn lại cho nguyên đơn Công ty tài chính TNHH MTV MIRAE ASSET (VN) số tiền tạm ứng án phí là: 855.321 đồng (tám trăm năm mươi lăm nghìn ba trăm mười hai đồng) theo biên lai thu số: 0004215 ngày 26/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh.

4. Về quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc được niêm yết theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Biểu quyết 3/3 trên từng vấn đề

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút, ngày 27 tháng 09 năm 2024.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Cơ



